TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày: 12/3/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà*: Ông Phan Lê Lân .

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Thanh Long.
Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân.

***- Thư ký ghi biên bản phiên toà*:** Bà Huỳnh Đặng Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 – Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thiện – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2025/TLST-HS, ngày 31 tháng 12 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Phi H**, tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày: 14/12/1980 tại xã B, tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: thôn P, xã B, tỉnh Gia Lai; CCCD số: 052080002607, ngày cấp: 28/4/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 08/12; nghề nghiệp: lái xe; con ông Huỳnh H1, sinh năm: 1939 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1939 (chết); vợ: Mai Thị Cẩm V, sinh năm: 1984; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã B, tỉnh Gia Lai từ ngày 28/9/2025 cho đến nay. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2.1. Bị hại: Bà Trần Thị C, sinh năm: 1965. (chết)

** Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

- Ông Nguyễn Ngọc H2, sinh năm: 1962; nơi cư trú: thôn N, phường A, tỉnh Gia Lai.

- Chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 2000;

- Chị Nguyễn Trần Thúy A, sinh năm: 2003;

Đồng cư trú: thôn P, xã T, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị T và chị A: Ông Nguyễn Ngọc H2, sinh năm: 1962; nơi cư trú: thôn N, phường A, Gia Lai. *(Có mặt)*

2.2. Bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm: 1985; nơi cư trú: thôn Đ, xã C, tỉnh Hà Tĩnh – Người đại diện theo uỷ quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên P *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/7/2025, Huỳnh Phi H có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định điều khiển xe ô tô tải (loại xe trộn bê tông) biển số 77A-494.75 (thuộc quản lý của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên P1) chở bê tông tươi đi từ Cụm C ở xã T đến công trình nước sạch đang thi công ở thôn K, xã P, tỉnh Gia Lai. Khi lưu thông trên Quốc lộ A theo hướng N – Bắc. Khi đi qua cầu K tại km 1199+255 Quốc lộ A thuộc thôn K, xã P, tỉnh Gia Lai - đây là đoạn đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, thẳng; không bị che khuất tầm nhìn, được chia thành 02 phần đường: phần đường hướng Đông rộng 12m20 được chia thành 03 làn đường tính từ T1 sang Đông có chiều rộng lần lượt là 4m50, 3m50 và 2m20, H điều khiển xe ô tô chạy trên làn đường thứ nhất (tính từ dải phân cách cố định) với tốc độ khoảng 10km/h để chuẩn bị chuyển hướng rẽ phải vào đường đất ở phía Đông. Hướng cùng chiều có bà Trần Thị C, sinh năm: 1965 trú thôn P, xã T, tỉnh Gia Lai, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 77X1-2199 lưu thông trên Quốc lộ A theo hướng N – Bắc phía sau cùng chiều cách xa xe của H.

Huỳnh Phi H quan sát qua gương chiếu hậu bên phải thấy có 02 xe ô tô tải đang lưu thông trên làn thứ 02, H chờ 02 xe ô tô tải này vượt qua, H tiếp tục quan sát phía sau không thấy phương tiện nào đi đến nên H bật đèn xi nhan bên phải và bắt đầu điều khiển xe chuyển hướng sang phải từ làn đường thứ nhất sang làn đường thứ 02 và làn đường thứ 03 (tính từ dải phân cách cố định) để vào đường đất hướng Đông. Lúc này H chỉ tập trung quan sát phía trước mà không tiếp tục quan sát về phía sau bên phải xe, khi đầu xe ô tô của H di chuyển đến hết làn đường thứ 03 và bắt đầu tiến xuống đường đất, do không thấy bà C đang điều khiển xe mô tô đi đến nên góc đầu bên phải xe ô tô biển số 77A-494.75 do H điều khiển va chạm với gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô biển số 77X1-219 do bà C điều khiển làm xe mô tô của bà C ngã xuống và bị cuốn vào gầm xe ô tô của H gây ra tai nạn. Sau tai nạn, H đã đến cơ quan Công an trình báo việc gây ra tai nạn.

Hậu quả: bà Trần Thị Chu C1 tại hiện trường.

* Theo kết luận giám định tử thi số 38A/KLGĐTT-PYGL ngày 11/8/2025, của Trung tâm pháp y tỉnh G đối với Trần Thị C: chấn thương gãy cột sống cổ chèn ép tủy +đa chấn thương.

* Theo kết luận định giá tài sản số 185/KL-HĐĐGTTHS ngày 13/9/2025, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, UBND tỉnh G, kết luận: một số thiết bị hư hỏng của xe mô tô biển số 77X1-2199 có giá tại thời điểm ngày 27/7/2025 là 5.452.000 đồng.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ Ethanol (cồn) trong máu và kết quả xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Huỳnh Phi H và bà Trần Thị C tại Trung tâm y tế P2 vào ngày 27/7/2025 là 0 mg/dL và âm tính với các chất ma túy.

* *Về vật chứng và các tài liệu có liên quan*: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã tạm giữ và xử lý trả lại:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 77A-494.75; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: VA 0641604 của phương tiện biển số 77A-494.75; 01 (một) Giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm xe ô tô của phương tiện biển số 77A-494.75 cho ông Nguyễn Văn Q1 là người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV P

- 01 (một) xe mô tô biển số 77X1- 2199 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 77X1-2199 cho ông Nguyễn Ngọc H2.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 520118002061 mang tên Huỳnh Phi H cấp ngày 27/10/2024 có giá trị đến 27/10/2029 cho Huỳnh Phi H.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo cùng với Công ty TNHH MTV P1 đã thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại với tổng số tiền 340.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà Trần Thị C không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự và có đơn bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số: 29/CT-VKSKV3, ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Gia Lai đã truy tố bị cáo Huỳnh Phi H về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa,

***** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Gia Lai, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Phi H với tội danh và khung hình phạt đã truy tố và không có thay đổi, bổ sung gì thêm.

- *Về tội danh*: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phi H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- *Về trách nhiệm hình sự:* Đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Huỳnh Phi H từ 12 – 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:* Không.

Tại phiên tòa, trong phần trình bày lời tự bào chữa, bị cáo Huỳnh Phi H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Trong phần tranh luận, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến gì tranh luận. Đồng thời, người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên quan điểm theo đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối cải và mong HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về mặt thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Bị cáo Huỳnh Phi H và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX có đủ căn cứ để kết luận, trong các giai đoạn tố tụng này, hành vi của những người tiến hành tố tụng và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng được đảm bảo, các nguyên tắc trong tố tụng hình sự được tôn trọng và thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Xét nội dung vụ án và hành vi của bị cáo thực hiện, HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Huỳnh Phi H đã khai nhận toàn bộ diễn biến của vụ án và hành vi của mình đã thực hiện đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Gia Lai đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được như: sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 27/7/2025 (có bản ảnh hiện trường kèm theo); các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập ngày 28/7/2025; Biên bản khám nghiệm tử thi lập ngày 27/7/2025 (kèm theo bản ảnh), Bản kết luận giám định tử thi số 38A/KLGĐTT-PYGL ngày 11/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh G và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra vào lúc 09 giờ 30 ngày 27/7/2025 tại Km1199+250, Quốc lộ A thuộc thôn K, xã P, tỉnh Gia Lai chủ yếu là do Huỳnh Phi H khi điều khiển xe ô tô biển số 77A-494.75 tham gia giao thông đường bộ khi chuyển hướng rẽ phải đã chuyển hướng cùng lúc nhiều làn đường, thiếu chú ý quan sát phía sau bên phải nên khi đầu xe ô tô do H điều khiển di chuyển đến hết làn đường thứ 03 (tính từ dải phân cách cố định) và bắt đầu tiến xuống đường đất hướng Đông thì cùng lúc bà Trần Thị C điều khiển xe mô tô biển số 77X1-2199 vừa đến, do không thấy bà C nên góc đầu bên phải xe

ô tô do H điều khiển va chạm với gương chiếu hậu bên trái xe mô tô do bà C điều khiển gây tai nạn. Hậu quả: Trần Thị Chu chết tại hiện trường do chấn thương gãy cột sống cổ chèn ép tủy + đa chấn thương.

Hành vi tham gia giao thông của Huỳnh Phi H đã vi phạm các quy định tại khoản 2 Điều 13 và khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, gây ra hậu quả làm 01 người chết, đủ yếu tố cấu thành tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS. Vì vậy, Cáo trạng số 29/CT-VKSKV3, ngày 30/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Gia Lai đã truy tố bị cáo Huỳnh Phi H với tội danh, khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa phương. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử lý nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong các giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn, hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng với Công ty TNHH MTV P1 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, nhanh chóng khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại. Trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại có đơn bãi nại, yêu cầu xem xét miễn trách nhiệm hình sự, tại phiên toà đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để HĐXX cân nhắc khi lượng hình, quyết định mức hình phạt có lý, có tình nhằm tạo điều kiện cho bị cáo an tâm cải tạo tốt trong quá trình chấp hành án. Mặt khác, bị cáo có đặc điểm nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, tuy phạm tội nghiêm trọng nhưng do lỗi vô ý, bị cáo đã có thời gian hoàn thành nghĩa vụ quân sự trong quân đội, bị cáo có hai con nhỏ ở độ tuổi đi học nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù có điều kiện được quy định tại Điều 65 của BLHS vẫn có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp khác:

[5.1] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo cùng với Công ty TNHH MTV P1 đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại tổng cộng 340.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả thiệt hại. Tại phiên toà, người đại diện của gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, người đại diện Công ty TNHH MTV P1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5.2] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã xử lý trả lại các phương tiện và giấy tờ liên quan cho các chủ sở hữu và người đại diện, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS - 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa XIV, buộc bị cáo Huỳnh Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Tại phiên toà, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hướng giải quyết vụ án, ý kiến của người đại diện của gia đình bị hại phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phi H phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Huỳnh Phi H **15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **30** (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/3/2026).

Giao bị cáo Huỳnh Phi H cho Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp khác: Không.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Phi H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của gia đình bị hại, bị đơn dân sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án.

**** Nơi nhận*:**
- Phòng Giám đốc, kiểm tra, thanh tra và Thi hành án TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 3 – Gia Lai;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ – CA T. Gia Lai;
- VP Cơ quan CSĐT CA T. Gia Lai;
- Phòng THA DS khu vực 3 - Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Lê Lân